

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 36 /2022/HS-ST
Ngày 12 /4/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà D Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Dũng

Ông Phan Văn Hưng

- Thư ký phiên tòa: ông Phan Thanh Hà - Thư ký tòa án nhân dân huyện Y - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:

Ông Luyện Văn Thông- chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo

1. Bị cáo Hà Thị S- tên gọi khác: không - sinh ngày 20 tháng 2 năm 1998 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn H và bà Vương Thị H. Chồng: Trần Xuân D và 2 con

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

2. Bị cáo Bùi Thị H T (tên gọi khác): không. Sinh ngày 22/8/1984 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm T, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: kinh, giới tính: nữ. Tôn giáo: không, quốc tịch : Việt Nam. Con ông Bùi Văn V và bà Nguyễn Thị T. Chồng: Lưu Văn B và 2 con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

3. Bị cáo Phạm Văn C (tên gọi khác): không. Sinh ngày 14/11/1978 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm P, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao

động tự do, trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: kinh, giới tính: nam. Tôn giáo: không, quốc tịch : Việt Nam. Con ông Phạm Văn L và bà Đỗ Thị T. Vợ: Nguyễn Thị N và 5 con. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 4/9/2013 bị công an huyện Y xử phạt hành C 200.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 24/4/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi” Bắt giữ người trái pháp luật” tại Bản án số 38/2014/HSST. Ngày 31/7/2017 bị công an huyện Y xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi” Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

4. Bị cáo Phan Đ T (tên gọi khác): không. Sinh ngày 28/3/1994 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm Y, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: kinh, giới tính: nam. Tôn giáo: không, quốc tịch : Việt Nam. Con ông Phan Đ T và bà Nguyễn Thị H Vợ: Nguyễn Thị H và 2 con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

5. Bị cáo Nguyễn Thị D (tên gọi khác): không. Sinh ngày 10/7/1981 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm 3, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: kinh, giới tính: nữ. Tôn giáo: không, quốc tịch : Việt Nam. Con ông Nguyễn Xuân Đ và bà Phan Thị P. Chồng: Đinh Văn H và 4 con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Cao Văn H -sinh năm 1975 (vắng mặt)
Địa chỉ: xóm T, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An
2. Hồ Thị M - sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: xóm T, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An
3. Vũ Anh Đ - sinh năm 2004 (vắng mặt)
Địa chỉ: xóm T, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 22/10/2021 Hà Thị S và Bùi Thị H T đã ghi số lô đề cho các đối tượng thông qua hình thức nhắn tin SMS trên điện thoại di động qua các ứng dụng Zalo, Messenger. Cách chơi và cách tính thưởng như sau: Hà Thị S thống nhất với các bị cáo Phan Đ T, Phạm Đ C và các đối tượng Hồ Thị M, Vũ Anh Đ giá tiền 23.000 đồng/ 1 điểm lô, còn các số đề, lô xiên thì tính theo giá gốc. Nếu số đề nào, cặp lô xiên nào trúng thì Hà Thị S phải trả cho người chơi số tiền gấp 70 lần số tiền

gốc đối với số đề, gấp 10 lần đối với lô xiên 2, gấp 40 lần đối với lô xiên 3, gấp 400 lần đối với lô xiên 3 càng. Để xác định thắng thua, các bị cáo và các đối tượng căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng lúc 18 h30 phút của ngày mình đánh đề đối chiếu. Nếu các số lô của người chơi trùng với hai số cuối của bất kỳ giải thưởng nào thì số lô đó trúng, lô xiên 2, lô xiên 3, các số trong lô xiên 2, lô xiên 3 phải trùng với hai số cuối của hai giải thưởng bất kỳ trở lên thì cặp lô xiên đó trúng, còn số 3 càng của người chơi phải trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì số 3 càng đó trúng. Nếu trúng thưởng thì người chơi trúng gặp trực tiếp T, S để thanh toán, còn không trúng thì mất toàn bộ số tiền. Các đối tượng tham gia ghi số lô đề thanh toán tiền mặt cho S, T, thông thường là vào sáng ngày hôm sau (sau thời điểm đã mở thưởng).

Bùi Thị H T thống nhất với bị cáo Nguyễn Thị D và đối tượng Nguyễn Văn H giá tiền 22.000 đồng/ điểm lô. Nếu số lô nào trúng thì T phải trả cho H và D số tiền 80.000 đồng/ 1 điểm lô. Còn các số đề, lô xiên thì tính theo giá gốc, nếu số đề nào, cặp lô xiên nào trúng thì Bùi Thị H T phải trả cho người chơi số tiền gấp 70 lần số tiền gốc đối với số đề, gấp 10 lần đối với lô xiên 2, gấp 40 lần đối với lô xiên 3, gấp 400 lần đối với lô xiên 3 càng. Để xác định thắng thua, các bị cáo và các đối tượng căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng lúc 18 h30 phút của ngày mình đánh đề đối chiếu. Nếu các số lô của người chơi trùng với hai số cuối của bất kỳ giải thưởng nào thì số lô đó trúng, lô xiên 2, lô xiên 3, các số trong lô xiên 2, lô xiên 3 phải trùng với hai số cuối của hai giải thưởng bất kỳ trở lên thì cặp lô xiên đó trúng, còn số 3 càng của người chơi phải trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì số 3 càng đó trúng.

Trong ngày 24/10/2021 Bùi Thị H T và Hà Thị S đã thực hiện hành vi ghi số lô đề như sau:

*Đối với Bùi Thị H T: Hành vi đánh bạc giữa Bùi Thị H T và Hà Thị S:

+ Vào hồi 17 h 5 phút ngày 22/10/2021 Bùi Thị H T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus có chứa số thuê bao 0913997995 đăng nhập vào tài khoản "hoi lam chi" nhắn tin đến tài khoản Zalo "S" của Hà Thị S với nội dung "Lo 28=100" tức là T ghi số lô 28 là 100 điểm. T và S thống nhất 1 điểm lô tương ứng 22.000 đồng Sau khi nhận được tin nhắn của T, S nhắn lại "ok" tức là đồng ý. Số tiền đánh bạc của T và S là 2.200.000 đồng

+ Vào hồi 17 h 58 phút ngày 22/10/2021 với phương thức cũ T nhắn tin vào tài khoản Zalo "s" của Hà Thị S với nội dung "x2.4966.9466mx300m,de.28.82.16mc100" nghĩa là T ghi số lô xiên 2 cặp số (49.66) và cặp số (94.66) mỗi cặp 300 nghìn đồng, số đề 28,82,16 mỗi cặp 100.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của T và S nhắn tin lại với nội dung "ok" tức là đồng ý. Số tiền đánh bạc giữa T và S là 900.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc ngày 22/10/2021 thì T không trúng số nào. Vì vậy số tiền đánh bạc của T

và S là 3.100.000 đồng.

Hành vi đánh bạc giữa Bùi Thị H T và Nguyễn Thị D

+ vào hồi 17h52 phút ngày 22/10/2021 Nguyễn Thị D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GalaxyJ7+ màu đen có chứa số thuê bao0379566414 rồi đăng nhập vào tài khoản Zalo “hoahong” của D nhắn tin vào tài khoản zalo” Hoi Lam Chi” của Bùi Thị H T rồi nhắn tin với nội dung ”lô 66.50de49.94mc20d.59.95.72.51.23.57.75mc5d” nghĩa là D ghi số lô 66 50 điểm, số 49,94 mỗi con 20 điểm, số 59,95,72,51,23,57,75 mỗi số ghi 5 điểm. Sau khi nhận tin nhắn của D, T nhắn lại”ok” nghĩa là đồng ý. T và D thống nhất một điểm lô 22.000 đồng. Số tiền đánh bạc của T và D là 2.750.000 đồng.

Đến 17 giờ 53 phút ngày 22 tháng 10 năm 2021 D tiếp tục nhắn tin cho T để ghi số lô đề với nội dung” X2.49.66.94.66.mx500k.X3.49.66.72.66.72.94mx150k.23.51.66.100k” nghĩa là D ghi xiên hai cặp số 49,66 và 94,66 mỗi cặp 500.000 đồng, lô xiên 3 ghi hai cặp (49,66,72) và (66,72,94) mỗi cặp 150.000 đồng, số đề 23,51,66 mỗi số đánh 100.000 đồng. Sau khi nhận tin nhắn của D, T nhắn lại” ok” tức là đồng ý ghi số lô đề với D. Số tiền D ghi số lô đề của T là 1.400.000 đồng.

Đến 17 giờ 58 phút cùng ngày D tiếp tục nhắn tin cho T với nội dung” Lô 49.94.19.83.72.07.75mc5đ.X3.19.07.83mc50k” tức là D ghi số lô 49,94,19,83,72,07,75 mỗi số 5 điểm, ghi lô xiên 3 (19,07,83) đánh 50.000 đồng. T nhắn tin lại với nội dung” ok” tức là đồng ý ghi số lô đề của D. Số tiền D ghi số lô đề của T là 820.000 đồng.

Đến 18h 01 phút cùng ngày, D tiếp tục nhắn tin cho T với nội dung ghi số lô đề” Lô 85.23 mc15d.08.66 mc 10d.58.83.29.23.49.02.25.84mc5d.X3 02.08.83.50k” tức là số lô 85,23 mỗi số đánh 15 điểm, lô số 08,66 mỗi số đánh 10 điểm, lô số 58,83,29,23,49,02,25,84 mỗi số 5 điểm, lô xiên 3 (02,08,83) 50,000 đồng. Tổng số tiền D ghi số lô đề với T là 2.030.000 đồng

Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 22/10/2021 D không trúng số nào, vì vậy tổng số tiền đánh bạc của D và T là 7.000.000 đồng.

Ngoài ra vào khoảng 15h 25 phút ngày 22/10/2021 Cao Văn H sinh năm 1975 trú tại xóm T, xã H, sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0382961849 nhắn tin cho T mua các số lô 38,83 mỗi số 5 điểm và số đề 83 với 10.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc thì H không trúng điểm nào. Số tiền đánh bạc giữa H và T là 230.000 đồng.

Như vậy trong ngày 22/10/2021 Bùi Thị H T đã đánh bạc với Nguyễn Thị D, Hà Thị S, Cao Văn H tổng số tiền là 10.330.000 đồng (mười triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng)

*Đối với Hà Thị S:

- Hành vi đánh bạc giữa Hà Thị S và Bùi Thị H T:

+ Vào hồi 17 h 5 phút ngày 22/10/2021 Bùi Thị H T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus có chứa số thuê bao 0913997995 đăng nhập vào tài khoản "hoi lam chi" nhắn tin đến tài khoản Zalo "S" của Hà Thị S với nội dung "Lo 28=100" tức là T ghi số lô 28 là 100 điểm. T và S thống nhất 1 điểm lô tương ứng 22.000 đồng Sau khi nhận được tin nhắn của T, S nhắn lại "ok" tức là đồng ý. Số tiền đánh bạc của T và S là 2.200.000 đồng

+ Vào hồi 17 h 58 phút ngày 22/10/2021 với phương thức cũ T nhắn tin vào tài khoản Zalo "s" của Hà Thị S với nội dung "x2.4966.9466mx300m,de.28.82.16mc100" nghĩa là T ghi số lô xiên 2 cặp số (49.66) và cặp số (94.66) mỗi cặp 300 nghìn đồng, số đề 28,82,16 mỗi cặp 100.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của T S nhắn tin lại với nội dung "ok" tức là đồng ý. Số tiền đánh bạc giữa T và S là 900.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc ngày 22/10/2021 thì T không trúng số nào. Vì vậy số tiền đánh bạc của T và S là 3.100.000 đồng.

-Hành vi đánh bạc của Hà Thị S và Phan Đ T

Vào hồi 17h20 phút ngày 22 tháng 10 năm 2021 Phan Đ T sử dụng điện thoại di động của mình, đăng nhập vào tài khoản messenger "Đ" nhắn tin đến tài khoản messenger "H" của Hà Thị S với nội dung: ghi các số lô 24,09,mỗi số 200 điểm, 42 với 100 điểm, 83 với 50 điểm, các số đề 42,24 mỗi số 500.000 đồng(năm trăm nghìn đồng), đề đầu 2 (các số 20,21, 22,23,24,25,26,27,28,29) mỗi số 100.000 đồng(một trăm nghìn đồng). T và S thống nhất 1 điểm lô là 22.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của T, S nhắn tin lại với nội dung "ok" tức là đồng ý ghi số lô đề với T. Tổng số tiền T dùng để mua số lô của Hà Thị S ngày 22/10/2021 là 14.650.000 đồng (mười bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)

Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc trong ngày 22/10/2021 thì T trúng số đề 28(T đánh số này 100.000 đồng) nên T trúng số tiền 7.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc giữa T và S ngày 22/10/2021 là 21.650.000 đồng (hai mươi một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)

- Hành vi đánh bạc của Hà Thị S và Phạm Văn C:

Vào hồi 17h 23 phút ngày 22/10/2021 PHạm Văn C sử dụng điện thoại di động đăng nhập vào tài khoản Face book có tên Phạm Văn C của C thông qua ứng dụng messenger nhắn tin đến tài khoản face book có tên "S" của Hà Thị S với nội dung ghi các số lô 87,68,56,20 mỗi số 50 điểm. C và S thống nhất 1 điểm lô là 23.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của C, S nhắn tin lại với nội dung "ok" nghĩa là đồng ý ghi số lô đề với C. Tổng số tiền C dùng để ghi số lô của Hà Thị S ngày 22/10/2021 là 4.600.000 đồng.

Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc trong ngày 22/10/2021 thì C trúng số lô 28 (C đánh số này 50 điểm), nên C trúng số tiền 4.000.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền đánh bạc giữa C và S ngày 22/10/2021 là 8.600.000

đồng(tám triệu sáu trăm nghìn đồng)

Ngoài ra trong ngày 22/10/2021 Hà Thị S còn đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề cho các đối tượng sau:

+ Vào 16h39 phút ngày 22/10/2021 Vũ Anh Đ sinh năm 2004 trú tại xóm T, xã H, huyện Y nhắn tin qua Messenger cho Hà Thị S để ghi số lô, số đề cụ thể” ghi số 66,92 mỗi số 10 điểm”. Cả hai thống nhất một điểm lô 23.000 đồng, với số tiền 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng). Vũ Anh Đ trúng được số lô 66 là 2 lần với số tiền trúng là 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) Tổng số tiền đánh bạc giữa Đ và S ngày 22/10/2021 là 2.060.000 đồng (hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng)

+ vào hồi 17 h 23 phút ngày 23/10/2021 Hồ Thị M - sinh năm 1989 trú tại xóm T, xã H, huyện Y nhắn tin qua Meseger cho Hà Thị S để ghi số lô, số đề cụ thể: Ghi số đề 57,75 mỗi số 100.000 đồng, lô mỗi số 57,75 mỗi số đánh 20 điểm, tương ứng với tổng số tiền ghi lô, đề là 1.120.000 đồng (một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng)

Trong ngày 22/10/2021 M không trúng số lô đề nào nên số tiền đánh bạc giữa M và S 1.120.000 đồng

Như vậy trong ngày 22/10/2021 Hà Thị S đã đánh bạc với Bùi Thị H T, Phan Đ T, Phạm Văn C, Vũ Anh Đ, Hồ Thị M với tổng số tiền là 36.530.000 đồng (ba mươi sáu triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng)

Cáo trạng số: 40/VKS-HS ngày 11/3/2022 của VKSND huyện Y, Nghệ An truy tố các bị can Hà Thị S, Bùi Thị H T, Phạm văn C, Phan Đ T, Nguyễn Thị D về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo như sau: Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; , điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 6 -9 tháng tù

Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 1, 2 điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Thị S 12-15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24-30 tháng. Áp dụng khoản 1 điều 321, Điều 65 điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị H T 9-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18-24 tháng. Áp dụng khoản 1 điều 321, khoản 1, 2 điều 65 điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51 xử phạt Phan Đ T 9-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18-24 tháng. Áp dụng khoản 1 điều 321, điều 65, khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị D 7-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14-18 tháng. Xét các

bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt C là hình phạt tiền đối với các bị cáo

- Xử lý vật chứng: quá trình điều tra thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax , màu vàng gắn sim số 0395.094.002 đã qua sử dụng của Hà Thị S, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung galaxy J7+ màu đen bên trong gắn số sim 0379.566.414 đã qua sử dụng của Nguyễn Thị D, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32 màu đỏ bên trong có gắn số sim 0961464537 của Phan Đ T, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bên trong gắn số sim 1 :0378.793.383 và sim số 2: 0349.675.118 đã qua sử dụng của Vũ Anh Đ, 1 điện thoại Nokia RM-1172 màu xám gắn số sim 086.223.5584 của Cao Văn H, 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng trắng không gắn sim của Hồ Thị M.Xét các vật chứng thu giữ là công cụ phạm tội cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016 của UBTVQH buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hà Thị S, Bùi Thị H T, Phan Đ T, Phạm Văn C, Nguyễn Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 5 phút ngày 22/10/2021 tại xóm T, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An tổ công tác công an huyện Y đã phát hiện bắt quả tang Bùi Thị H T đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề cho một số đối tượng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ 2 điện thoại di động nhãn hiệu. Từ đó xác định được: Lợi dụng vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng

ngày, các bị cáo Hà Thị S, Bùi Thị H T, Phan Đ T, Phạm Văn C, Nguyễn Thị D đã thực hiện nhiều lần hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, đề. Cụ thể số tiền các bị cáo được xác định đánh bạc như sau:

Đối với số tiền đánh bạc được xác định: Hà Thị S đã đánh bạc ghi số lô đề với Bùi Thị H T, Phan Đ T, Phạm Văn C, Vũ Anh Đ, Hồ Thị M với tổng số tiền 36.530.000. Bùi Thị H T đã đánh bạc ghi số lô đề với Hà Thị S, Nguyễn Thị D, Cao Văn H với tổng số tiền 10.330.000. Phạm Văn C đã đánh bạc ghi lô đề với Hà Thị S đánh bạc là 8.600.000 đồng. Phan Đ T đã đánh bạc ghi số lô đề với Hà Thị S với số tiền đánh bạc là 21.650.000 đồng. Nguyễn Thị D đã đánh bạc ghi số lô đề với Bùi Thị H T với số tiền là 7.000.000 đồng

Do đó hành vi của các bị cáo Hà Thị S, Bùi Thị H T, Phạm Văn C, Phan Đ T, Nguyễn Thị D đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là một vụ án ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn M của xã hội, gây mất trật tự trên địa bàn và quần chúng nhân dân bất bình. Hành vi đánh bạc đã dẫn đến các hành vi phạm tội khác như trộm cắp tài sản, cho vay lãi nặng... Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của việc đánh bạc.

[3] Trong vụ án các bị cáo tham gia với vai trò khác nhau do đó cần phân hóa vai trò các bị cáo khi xem xét mức hình phạt xử lý đối với từng bị cáo.

Đối với bị cáo Hà Thị S: Hà Thị S là người trực tiếp nhận ghi số lô đề với các bị cáo trong vụ án và các đối tượng khác. Trong ngày 22/10/2021 Hà Thị S đã đánh bạc với Bùi Thị H T, Phan Đ T, Phạm Văn C, Vũ Anh Đ, Hồ Thị M với tổng số tiền là 36.530.000 đồng (ba mươi sáu triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng). Do đó cần xem xét xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Thị S phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo. Khi bị phát hiện bị cáo đã trực tiếp đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hai con còn quá nhỏ (một cháu 3 tuổi, một cháu 1 tuổi) do đó xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo từ 12-15 tháng, thử thách 24-30 tháng như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với bị cáo Bùi Thị H T: Bùi Thị H T là người trực tiếp đánh bạc với Nguyễn

Thị D, Cao Văn H với tổng số tiền 10.330.000 đồng.

Về tình tiết giảm tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ : Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, bị cáo đầu thú.

Trên cơ sở xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo Bùi Thị H T thấy rằng cần xử phạt bị cáo mức án tù 9-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18-24 tháng như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có cơ sở cần chấp nhận.

Đối với bị cáo Phạm Văn C: bị cáo C là người tham gia đánh bạc với số tiền 8.600.000 đồng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Phạm Văn C có nhiều tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, đầu thú, bản thân bị cáo là thương binh, bị cáo có bố là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến, bị cáo là người tham gia tích cực đóng góp nhiều công sức trong cuộc chiến chống đại dịch Covid trên địa bàn được UBND huyện Y tặng giấy khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo Phạm Văn C có nhân thân xấu, bị cáo đã 2 lần bị xử phạt hành C về hành vi” gây rối trật tự công cộng” vào các năm 2013 và 2017. Năm 2014 Bị tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi” Bắt giữ người trái pháp luật”. Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lấy đó làm bài học răn mình cải tạo thành công dân tốt.

Đối với bị cáo Phan Đ T: mặc dù Phan Đ T là người chơi nhưng bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền lớn 21.650.000 đồng do đó cũng cần xử lý nghiêm. Tình tiết tăng nặng: bị cáo Phan Đ T không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo.

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét bị cáo Phan Đ T có nơi cư trú rõ ràng xét chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, xử phạt bị cáo 9-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18-24 tháng như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị D: Nguyễn Thị D tham gia đánh bạc với số tiền 7.000.000 đồng, ít nhất trong 5 bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đầu thú do đó xử phạt bị cáo mức án 7-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14-18 tháng là có cơ sở, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ các vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 s , màu xám bên trong có gắn thẻ sim 0913.979.995 đã qua sử dụng và 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A71 màu đen bên trong gắn sim số 0862.23.5584 của Bùi Thị H T, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax , màu vàng gắn sim số 0395.094.002 đã qua sử dụng của Hà Thị S, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung galaxy J7+ màu đen bên trong gắn số sim 0379.566.414 đã qua sử dụng của Nguyễn Thị D, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32 màu đỏ bên trong có gắn số sim 0961464537 của Phan Đ T, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bên trong gắn số sim 1 :0378.793.383 và sim số 2: 0349.675.118 đã qua sử dụng của Vũ Anh Đ, 1 điện thoại Nokia RM-1172 màu xám gắn số sim 086.223.5584 của Cao Văn Hùng, 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng trắng không gắn sim của Hồ Thị M

Xét đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước.

[6] Đối với Vũ Anh Đ, Hồ Thị M, Cao Văn H là các đối tượng tham gia đánh bạc với Hà Thị S và Bùi Thị H T nhưng chưa đủ căn cứ xử lý hình sự, công an huyện Y đã xử phạt hành C là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn C 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Thị S 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội ” Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Thị Huyền T 12(mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội” Đánh bạc”

Giao các bị cáo Hà Thị S, Bùi Thị Huyền T cho UBND xã H, huyện Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo

Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Đức T 11(mười một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời

gian thử thách 22 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội ” Đánh bạc”. Giao bị cáo cho UBND xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo

Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 7 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội ” Đánh bạc”. Giao bị cáo cho UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với C quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự

- Về xử lý vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự :

Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước:01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 s , màu xám bên trong có gắn thẻ sim 0913.979.995 đã qua sử dụng và 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A71 màu đen bên trong gắn sim số 0862.23.5584 của Bùi Thị Huyền T, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax , màu vàng gắn sim số 0395.094.002 đã qua sử dụng của Hà Thị S, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung galaxy J7+ màu đen bên trong gắn số sim 0379.566.414 đã qua sử dụng của Nguyễn Thị D, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A32 màu đỏ bên trong có gắn số sim 0961464537 của Phan Đ T, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bên trong gắn số sim 1 :0378.793.383 và sim số 2: 0349.675.118 đã qua sử dụng của Vũ Anh Đ,1 điện thoại Nokia RM-1172 màu xám gắn số sim 086.223.5584 của Cao Văn Hùng,1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng trắng không gắn sim của Hồ Thị M

(Các vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự huyện Y theo phiếu nhập kho NK 072 ngày 28/3/2022)

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Văn C, Hà Thị S, Bùi Thị Huyền T, Phan Đức T, Nguyễn Thị D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND, CA H. Y
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA DS H. Y
- Bị cáo; Sở tư pháp
- lưu HS vụ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

D Thị Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Hưng Nguyễn Xuân Dũng\

D Thị Hiền